

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÚI THÀNH
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 364/2017/HNGĐ-ST

Ngày 12/12/2017.

Về việc “ *Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Văn Biểu**.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Dương Minh Ngọc**.

+ Bà **Trần Thanh Thủy**.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Thức** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Núi Thành.

Ngày 12/12/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 253/2017/HNGĐ-ST ngày 08/8/2017, Vv: “ *Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2017/QĐXX-HNGĐ ngày 20/10/2017”, Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2017 ngày 06/11/2017 ; Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2017 ngày 16/11/2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Lang D, sinh năm: 1983. Có mặt.

Địa chỉ: Khu Tái định cư Ng, phường H, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Minh V, sinh năm: 1981. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, lời trình bày tại các phiên hòa giải và tại phiên Tòa hôm nay, nguyên đơn bà Trần Thị Lang D trình bày:

Bà và ông Nguyễn Minh V được Tòa án nhân dân huyện Núi Thành cho ly hôn theo bản án số 140/2010/HNGĐ ngày 30/12/2010 quyết định giao cháu Nguyễn Minh T cho ông Nguyễn Minh V nuôi. Do điều kiện lúc đó bà đang đi học chuyên môn nghiệp vụ, hơn nữa bà chưa có chỗ ở ổn định nên bà đồng ý giao con Nguyễn Minh T, sinh ngày 30/5/2007 cho ông V nuôi dưỡng, Hiện nay ông V làm

nghề nuôi tôm phải có mặt 24/24 ở đầm tôm không có thời gian chăm sóc, giáo dục con, ông giao con cho ông bà nội chăm sóc, ông bà nội tuổi đã lớn nên việc chăm sóc, giáo dục cho cháu chưa được chu đáo, cụ thể sau 04 (bốn) năm học tiểu học cháu chỉ đạt học sinh trung bình, sức khỏe giảm. Bà thường xuyên chăm sóc, quan tâm và hỏi thăm nguyện vọng của con, con ở với bà thực tế con tôi đang ở với bà, vì T đang học để tạo điều kiện cho T tiếp tục học bà để cho mẹ bà chăm sóc cho đến hết năm bà chuyển về Tam Kỳ học, thứ bảy, chủ nhật nào bà cũng về chăm sóc cho T, hơn nữa qua nhiều lần bà xin gia đình bên nội và ông V để đưa cháu về ở với bà tại thành phố Tam Kỳ để tiếp tục học, bà trực tiếp chăm sóc, giáo dục, hơn nữa điều kiện học tập tốt hơn ở Tam Hải. Vì hiện nay bà có chỗ ở, công việc làm thu nhập ổn định, do vậy bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được quyền nuôi con, bà không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

- Tại phiên tòa bị đơn ông Nguyễn Minh V vắng mặt và đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ, nhưng tại bản tự khai và biên bản hòa giải ông V trình bày: Ông và bà Trần Thị Lang D ly hôn năm 2010, bà D tự nguyện giao con cho ông nuôi dưỡng đến nay đã 07 năm, việc chăm sóc, học hành của cháu vẫn bình thường. Nay bà D yêu cầu quyền nuôi con ông không đồng ý, ông yêu cầu tiếp tục được nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

Theo bản án số 140/2010/HNGĐ ngày 30/12/2010 của Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam quyết định giao cháu Nguyễn Minh T cho ông Nguyễn Minh V nuôi. Vì thời điểm đó bà đang đi học nghiệp vụ chuyên môn, hơn nữa bà chưa có chỗ ở ổn định nên bà đồng ý giao con Nguyễn Minh T, sinh ngày 30/5/2007 cho ông V nuôi dưỡng, Hiện nay ông V làm nghề nuôi tôm phải có mặt 24/24 ở đầm tôm không có thời gian chăm sóc, giáo dục con, ông giao con cho ông bà nội chăm sóc, ông bà nội tuổi đã lớn nên việc chăm sóc, giáo dục cho cháu chưa được chu đáo cụ thể sau 04 (bốn) năm học tiểu học cháu chỉ đạt học sinh trung bình, sức khỏe giảm sút. Hiện nay cháu T về ở với bà, bà đã nhiều lần xin gia đình bên nội và ông V cha của cháu để đưa cháu về ở với bà tại thành phố Tam Kỳ để tiếp tục học, bà trực tiếp chăm sóc, giáo dục, điều kiện tập tốt hơn ở Tam Hải. Vì hiện nay bà có chỗ ở, công việc làm thu nhập ổn định. Xét thấy nguyện vọng và yêu cầu được quyền nuôi con của bà D và nguyện vọng của cháu Nguyễn Minh T xin được ở với mẹ là phù hợp với quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Phần cấp dưỡng nuôi con chung bà D không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- Án phí HNGĐ sơ thẩm bà Trần Thị Lang D phải chịu 300.000đ được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng bà D đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Núi Thành theo biên lai thu số 0001533 ngày 08/8/2017.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình. Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH khóa 14

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Lang D về việc “ *Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”. Buộc ông Nguyễn Minh V giao cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 30/5/2007 cho bà Trần Thị Lang D nuôi dưỡng cho đến đủ 18 tuổi trưởng thành, bà D không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom chăm sóc giáo dục con. Vì lợi ích của con, khi cần thiết theo yêu cầu của một bên hoặc của hai bên thì Tòa án có thể quyết định cho thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung

- Án phí HNGĐ sơ thẩm bà Trần Thị Lang D phải chịu 300.000đ được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà D đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Núi Thành theo biên lai thu số 0001533 ngày 08/8/2017

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho các bên đương sự biết: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Núi Thành;
- Chi cục T.H.A huyện Núi Thành;
- Các bên đương sự để thi hành;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trương Văn Biểu